

Bản án số: **544/2025/HS-PT**

Ngày: **17/6/2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hạnh
Bà Lê Thị Mỹ Lanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký viên
chính Tòa án nhân dân Thành phố Hà
Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 389/2025/TLPT - HS ngày 17 tháng 6 năm 2025, do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Mạnh H, Lê Công L, Nguyễn Thành S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Mạnh H, sinh năm 2003 tại tỉnh Hà Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Thôn A H, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Đ; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến ngày 06/11/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Công L, sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố E, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Viết X - đã chết và bà: Trương Thị Hồng N; Vợ: Phạm Thùy L1; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến ngày 20/12/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *(Có mặt tại phiên toà).*

3. Nguyễn Thành S, sinh năm 1994 tại tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ I phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà: Chu Thị T1; Vợ: Dương Thị Minh H1; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *(Có mặt tại phiên toà).*

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Công L:

Ông Phạm Minh T2, Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. *(Có mặt tại phiên toà).*

Ngoài ra, còn có 05 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị. (Tòa án không triệu tập).

- Những người bị hại: (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài nên Bùi Mạnh H đi lang thang, tìm những chiếc xe máy để quên chìa khoá trên xe, không có ai trông giữ rồi trộm cắp và lên mạng xã hội tìm người bán. Bằng thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2024 đến ngày 29/9/2024, H đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 29/8/2024, tại khu vực đối diện số E đường P, quận B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu đen mang BKS: 88L1 – 677.48 của anh Nguyễn Duy C (sinh năm: 1994, trú tại: Thôn P, T, T, Vĩnh

Phúc). Sau đó H bán xe cho một nam thanh niên trên mạng xã hội ở khu vực phố X, quận Đ, Hà Nội với giá 3.800.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết.

H khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave màu đen mang BKS: 88L1 - 677.48, đã qua sử dụng, định giá: 13.545.880 đồng.

Vụ thứ hai: Chiều ngày 12/9/2024, tại khu vực đối diện số C X, quận B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, BKS: 88K1-156.87 của chị Lê Thị V (sinh năm: 1989, trú tại: Khu N, K, C, Tuyên Quang). Sau đó H bán xe cho một nam thanh niên trên mạng xã hội ở khu vực phố X với giá 3.800.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết.

H khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave alpha màu xanh mang BKS: 88K1 – 156.87, đã qua sử dụng, định giá: 4.435.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 14/9/2024, tại khu vực trước cửa A ngõ A Cầu G, D, Cầu G, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy Yamaha Surius màu đỏ, mang BKS 28H1 – 450.99 của chị Bùi Lệ T3 (sinh năm: 2003, trú tạo: C, M, Hòa Bình). Sau đó H bán xe cho một nam thanh niên trên mạng xã hội ở khu vực phố X với giá 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết.

H khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đỏ đen mang BKS: 28H1 - 450.99, đã qua sử dụng, định giá: 7.235.180 đồng.

Vụ thứ tư: Sáng ngày 15/9/2024, tại khu vực trước cửa số A ngõ C T, T, Cầu G, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ BKS 29Y3 – 054.45 của anh Nguyễn Đình M (sinh năm: 1984, trú tại: Phố S, Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa). Sau đó, H bán xe cho một nam thanh niên trên mạng xã hội ở khu vực phố X với giá 5.500.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết.

H khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Air Blade màu đỏ mang BKS: 29Y3 - 054.45, đã qua sử dụng, định giá: 9.950.000 đồng.

Vụ thứ năm: Sáng ngày 16/9/2024, tại khu vực trước số B P, N, B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29BE-078.74 của anh Bùi Duy H2 (sinh ngày: 02/01/2006, trú tại: TDP K, D, H, Hà Nội). Sau đó, H bán xe cho Phạm Văn T4 và Lê Văn B1 tại đoạn đường nối cầu T xã H, Đ, Hà Nội với 7.500.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua xe của H, T4 bảo B1 đi chiếc xe này tới gửi xe ở Bãi xe gần cây xăng 87 khu vực Cầu Đ gửi xe khách lên Sơn La bán cho Nguyễn Văn S1 với giá 9.500.000 đồng. Thường chia cho B1 1.000.000 đồng rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết. Nguyễn Văn S1 sau đó bán chiếc xe này cho một người nam giới quen qua mạng xã hội ở C, Sơn La với giá 10.000.000 đồng. Nguyễn Văn S1 hưởng lợi 500.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Văn S1 khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave màu trắng mang BKS: 29BE - 078.74, đã qua sử dụng, định giá: 20.690.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Chiều ngày 20/9/2024, tại khu vực trước số A Đ, B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu đen BKS: 15B1 - 881.39 của chị Đoàn Thị Thái H3 (sinh năm: 1989, trú tại: Số E L, L, L, Hải Phòng). Sau đó, H bán xe cho Phạm Văn T4 với giá 7.000.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi chốt giá mua xe với H. T4 bảo Lê Văn B1 đến N, G để nhận xe từ H rồi đi về Hải Phòng đưa cho T4. Thường bán xe cho một người trên mạng xã hội được 9.000.000 đồng. T4 và B1 chia nhau mỗi người 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Phạm Văn T4 khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá Chiếc xe máy Honda SH Mode, mang BKS: 15B1-881.39, đã qua sử dụng, định giá: 12.950.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Tối ngày 25/9/2024, tại khu vực phía ngoài sân bóng Hồ Đền L2, Hoàng Văn T5, H, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS 19H1-332.67 của anh Nguyễn Đình H4 (sinh năm: 2005, trú tại: Khu T, H, Y, Phú Thọ). Sau đó, H bán xe cho Phạm Văn T4 với giá 7.000.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. T4 bảo H gửi xe tại bãi xe Cây xăng 87 khu vực Cầu Đ cho T4. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã tiến hành thu giữ chiếc xe này và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave màu đen mang BKS: 19H1-332.67, đã qua sử dụng, định giá: 16.514.840 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Đình H4.

Vụ thứ tám: Sáng ngày 25/9/2024, tại khu vực trước K ngõ A N, Y, T, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS 29K2-026.31 của chị Lê Thị Bích H5 (sinh năm: 1967, trú tại: 71 A6 A, Y, T, Hà Nội). Sau đó, H bán xe cho Phạm Văn T4 với giá 7.500.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. T4 bảo H gửi xe tại bãi xe Cây xăng 87 khu vực Cầu Đ cho T4. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã tiến hành thu giữ chiếc xe này và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen, BKS: 29K2 - 026.31, đã qua sử dụng, định giá: 20.658.500 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị Lê Thị Bích H5.

Vụ thứ chín: Sáng ngày 28/9/2024, tại khu vực trước cửa số 223 N, thị trấn V, T, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen BKS: 29M1-810.12 của anh Nguyễn Minh T6 (sinh năm: 2002, Nơi thường trú: 223 N, thị trấn V, T, Hà Nội). Sau đó, H gửi chiếc xe về chợ H8, xã A, A, Hải Phòng để bán cho Phạm Văn T4 với giá 3.000.000 đồng. T4 bảo Lê Văn B1 ra lấy xe mang về cho T4 và T4 đã bán chiếc xe trên cho một người khách qua mạng xã hội với giá 4.000.000 đồng. Thường được hưởng lợi 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. B1 không hưởng lợi khi T4 bán chiếc xe này.

Phạm Văn T4 khai không biết họ, tên, địa chỉ của người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave alpha màu đen, mang BKS: 29M1-810.12, đã qua sử dụng, định giá: 12.414.000 đồng.

Vụ thứ mười: Chiều ngày 29/9/2024, tại khu vực trước số C ngõ B Đ, N, B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu xanh xám BKS: 29L5 - 279.40 của chị Nguyễn Thị Vân A (sinh năm: 1994, trú tại: TDP T, T, B, Hà Nội). Sau đó, H bán xe cho Nguyễn Hữu G và Lê Thị C1 tại trước cổng Học viện N2, G, Hà Nội với giá 5.800.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Nguyễn Hữu G chưa tìm được người bán, khi được cơ quan điều tra triệu tập đã giao nộp chiếc xe trên để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá Chiếc xe máy Honda Lead, mang BKS: 29L5 15.142.750 đồng. 279.40, đã qua sử dụng, định giá:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Vân A.

Vụ thứ mười một: Khoảng 8 giờ sáng ngày 27/9/2024, tại khu vực đối diện số B ngõ B P, Đ, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS: 29H1-75353 của anh Chu Huy Q (sinh năm: 1971, trú tại: P tòa nhà M, N, Hà Nội). Sau đó, H kiểm tra trong cốp xe phát hiện có 01 ví da màu nâu có ghi chữ TOMA bên trong ví có Đăng ký xe, giấy phép lái xe, căn cước công dân, thẻ bảo hiểm tăt cả mang tên Chu Huy Q, H cất giấy tờ đi rồi H liên hệ bán xe và để đăng ký xe trong cốp cho Phạm Văn T4 với giá 7.000.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Phạm Văn T4 bảo Lê Văn B1 đi đến ngã tư T - G để gặp H lấy xe. Bắc Nhận được xe máy từ H rồi đi về đưa cho T4. Do chưa bán được xe nên T4 chưa chia tiền cho B1. Thường đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Lead màu vàng nâu, mang BKS: 29H1 - 753.53 đã qua sử dụng, định giá: 8.688.750 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã trao trả chiếc xe máy trên cùng giấy tờ, tài sản khác cho anh Chu Huy Q.

Vụ thứ mười hai: Sáng ngày 29/9/2024, tại khu vực trước số A ngõ D TDP C V, M, B, Hà Nội, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS 29L5-516.86 của anh Nguyễn Anh Đ1 (sinh năm: 2003, trú tại: TDP C V, M, B, Hà Nội). Sau đó H bán xe cho Nguyễn Hữu G và Lê Thị C1 tại trước cổng

Học viện N2 với giá 5.800.000 đồng. Số tiền bán xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Nguyễn Hữu G và Lê Thị C2 đã bán chiếc xe trên cho Nguyễn Thành S với giá 6.900.000 đồng. Giáp và C1 được hưởng lợi 1.100.000 đồng và đã ăn tiêu hết. Nguyễn Thành S bán chiếc xe trên cho Lê Công L với giá 8.000.000 đồng, S được hưởng lợi 1.100.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. L bán chiếc xe này cho 01 khách thông qua mạng xã hội với giá 9.000.000 đồng. L được hưởng lợi 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Lê Công L khai không biết họ, tên, địa chỉ người đã mua xe của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá: Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh xám, mang BKS: 29L5-516.86, đã qua sử dụng, định giá: 15.103.700 đồng.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành S và Lê Công L còn khai nhận mua bán thêm 05 chiếc xe máy do phạm tội mà có khác cụ thể như sau:

- Ngày 17/10/2024, S mua của một người trên mạng xã hội chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 17B3 – 715.48 với giá 5.000.000 đồng rồi bán cho L với giá 6.000.000 đồng. S được hưởng lợi 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác định, chủ sở hữu của chiếc xe máy trên là anh Quách Đình H6 (sinh năm: 2003, trú tại: Thôn S, Đ, Đông Hưng T), anh H6 bị mất trộm chiếc xe trên khi đến phòng trọ của bạn lấy đồ tại ngõ A đường L, L, Đ, Hà Nội, vào cuối tháng 01/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ chiếc xe này của Lê Công L. Đối với người bán xe cho S, S khai không biết họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

- Ngày 21/10/2024, S mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen BKS: 23AY- 042.27 từ đối tượng Ma Thị H7 (sinh năm: 1998, trú tại: Bản C, P, L, Tuyên Quang) với giá 9.000.000 đồng rồi bán cho L với giá 12.000.000 đồng. S được hưởng lợi 3.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Sin A Q1 (sinh ngày: 06/06/2007, trú tại: Thôn K, M, Y, Hà Giang), anh Q1 bị lừa lấy vào ngày 21/10/2024 tại vòng xuyên Y, huyện Y, Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ chiếc xe này của Lê Công L.

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Ma Thị H7, tại cơ quan điều tra H7 khai: Hiện đang làm việc tại khu công nghiệp Q, biết được có nhiều công nhân là người đồng bào dân tộc thiểu số, H7 lên mạng xã hội Facebook lập nick ảo tên “Yến Hoàng” để kết bạn nói chuyện rồi hẹn gặp sau đó lừa đảo lấy xe máy của người này. Ngày 18/10/2024, H7 có hẹn gặp anh S2 A Q1 tại vòng xuyên Y, huyện Y, Hưng Yên, khi gặp nhau H7 nói với anh Q1 là mượn xe máy để đi về phòng trọ lấy điện

thoại, anh Q1 cho H7 mượn xe, H7 lấy xe đi sau đó chặn hết các liên lạc giữa H7 và Q1. H7 đi xuống Hà Nội bán chiếc xe này cho Nguyễn Thành S.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ đã chuyển nguồn tin về tội phạm đối với hành vi của Ma Thị H7 và chiếc xe máy trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Y, Hưng Yên. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Y, Hưng Yên đang thụ lý điều tra.

- Ngày 20/10/2024, S mua chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Ecxiter màu xanh đen, BKS: 23F1 – 169.83 từ Ma Thị H7 với giá 8.000.000 đồng rồi bán cho L với giá 11.000.000 đồng. S được hưởng lợi 3.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Ly Quảng S3 (sinh năm: 2003, trú tại: Thôn G, T, H, Hà Giang), anh S3 bị đối tượng Ma Thị H7 lừa với thủ đoạn như hành vi trên, lấy vào ngày 18/10/2024 tại ngã tư B, Y, M, Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ chiếc xe này của Lê Công L. Đối với hành vi này, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Y, Hưng Yên đang thụ lý điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã chuyển chiếc xe máy trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Y, Hưng Yên để xử lý theo quy định.

- Ngày 23/10/2024, S mua của một người trên mạng xã hội chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 11AM - 006.64 với giá 11.000.000 đồng rồi bán cho L với giá 12.000.000 đồng. S được hưởng lợi 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Nông Văn K (sinh năm: 1998, trú tại: N, Đ, B, Cao Bằng), anh K bị mất trộm chiếc xe trên khi để tại trước cổng Công ty CONFIDNET phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 04/9/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ chiếc xe này của Lê Công L. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ đã chuyển nguồn tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B. Đối với chiếc xe máy trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ đã trao trả cho anh Nông Văn K. Đối với người bán xe cho S, S khai không biết họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

- Ngày 23/10/2024, S mua của một người trên mạng xã hội chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 29AL – 042.26 với giá 10.000.000 đồng rồi bán cho L với giá 11.000.000 đồng. S được hưởng lợi 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Lã Văn N1 (sinh năm: 1992, trú tại: Thôn L, M, M, Hà Nội), anh N1 cho anh Trần Văn P (sinh năm: 1998, trú tại: N, A, Sơn Động B) mượn đi làm và bị mất trộm tại trước cửa hàng quần áo D6 khu L, N, G, Hà Nội vào ngày 27/8/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ chiếc xe này của Lê Công L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ đã chuyển nguồn tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G. Đối với chiếc xe máy trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ đã trao trả

cho anh Lã Văn N1. Đối với người bán xe cho S, S khai không biết họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 281/KL-HĐĐGTS ngày 09/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Đ định giá:

- Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen, BKS: 17B3 – 715.48, đã qua sử dụng, định giá: 16.329.000 đồng.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Ecxiter màu xanh đen, BKS: 23F1 169.83, đã qua sử dụng, định giá: 27.500.000 đồng.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen BKS: 23AY-042.27 đã qua sử dụng, định giá: 16.500.000 đồng

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen không BKS, qua xác minh xe có BKS: 11AM – 006.64 số khung: 610394, số máy: 295095 đã qua sử dụng, định giá: 17.442.640 đồng.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 29AL - 042.26, đã qua sử dụng, định giá: 19.862.400 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn T4, Lê Văn B1, Nguyễn Hữu G, Lê Thị C1, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Thành S, Lê Công L khai đều biết những chiếc xe máy đã mua là xe do phạm tội mà có với lý do xe không có giấy tờ và được bán với giá rẻ hơn thị trường. Các lần mua bán xe với nhau Bùi Mạnh H, Phạm Văn T4, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hữu G, Nguyễn Thành S, Lê Công L đều giao dịch bằng hình thức chuyển khoản bằng các tài khoản sau: Bùi Mạnh H sử dụng tài khoản số 0392480530 mở tại Ngân hàng M1; Phạm Văn T4 sử dụng tài khoản số 3300118887888 mở tại Ngân hàng M1; Nguyễn Văn S1 sử dụng tài khoản số 7907205275501 mở tại Ngân hàng A1; Nguyễn Hữu G sử dụng tài khoản số 9288810062004 mở tại Ngân hàng M1; Nguyễn Thành S sử dụng tài khoản số 66888568 mở tại Ngân hàng V1; Lê Công L sử dụng tài khoản số 24993377 mở tại Ngân hàng A2.

Phạm Văn T4 đã tiêu thụ 06 chiếc xe máy do phạm tội mà có, tổng trị giá tài sản là 91.916.090 đồng, thu lời bất chính 3.000.000 đồng.

Lê Văn B1 đã giúp Phạm Văn T4 tiêu thụ 04 chiếc xe máy do phạm tội mà có, tổng trị giá tài sản là 54.742.750 đồng, thu lời bất chính 2.000.000 đồng.

Nguyễn Văn S1 đã tiêu thụ 01 chiếc xe máy do phạm tội mà có, trị giá tài sản là 20.690.000 đồng, thu lời bất chính 500.000 đồng.

Nguyễn Hữu G và Lê Thị C1 đã tiêu thụ 02 chiếc xe máy do phạm tội mà có, tổng trị giá tài sản là 30.246.450 đồng, thu lời bất chính 1.100.000 đồng.

Nguyễn Thành S và Lê Công L đã tiêu thụ 06 chiếc xe máy do phạm tội mà có, tổng trị giá tài sản là 112.737.740 đồng. S thu lời bất chính 10.100.000 đồng; L thu lời bất chính 1.000.000 đồng.

Quá trình Khám xét khẩn cấp tại kho hàng khu phố F, phường B, thị xã B, Quảng Bình của Lê Công L, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 67 xe máy các loại như sau:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 26D1-392.63, số khung RLHKC440XNY009234, số máy KC34E5003678.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 72C2-519.05, số khung RLHKC4404NY015515, số máy KC34E5020692.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 27B2-347.35, số khung RLHKC4401NY004469, số máy KC34E1282875.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 71AE-061.20, số khung RLHJC7672RY074348, số máy JC98E0084916.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 21FA-078.65, số khung RLHJA393XRY050841, số máy JA70E0333312.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 22FA-071.19, số khung RLHJA3933RY617312, số máy JA70E0314907.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 23AX-020.15, số khung RLHJA3933PY108091, số máy JA70E0156071.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 29Y5-910.88, số khung RLHJA3932RY036657, số máy JA70E0178586.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 21MA-218.15, số khung RLHJA3933PY108091, số máy JA70E0310145.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 19C1-447.10, số khung RLHJA393XRY706522, số máy JA70E0286426.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 25B1-934.77, số khung RLHJA3930PY065989, số máy JA70E0091692.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 26AA-324.80, số khung RLHKC4405PY021990, số máy KC34E5149027.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 29N1-377.59, số khung RLHHC1217DY524856, số máy HC12E5524959.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 29N1-825.53, số khung RLHKC3715LY027670, số máy KC34E1139711.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 23B1-738.66, số khung RLHKC4404NY009634, số máy KC34E5003891.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang BKS: 1784-588.56, số khung RLCUG1210MY013940, số máy G3M5E018052.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 20AK-019.97, số khung RLHKC4425RY000240, số máy KC46E5009210.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang BKS: RLCUG1010NY377395, số máy G3D4E1148436. 23F1-169.83, số khung - 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 27B2-359.51, số khung RLHJA3923NY490014, số máy JA39E2941285.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 71G1-007.70, số khung RLHJC7651NY313901, số máy JC90E0278989.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 59B1-653.74, số khung RLHJC7634KY051690, số máy JC76E1074438.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 59L2-719.50, số khung RLHJC7635JZ022109, số máy JC76E0331903.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 70L1-980.83, số khung RLHJC7642NY 127498, số máy JC90E0359400.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 60H6-285.44, số khung RLHJC7646PY105104, số máy JC90E0440803.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 72E1-860.04, số khung RLHJC7647NY105397, số máy JC90E0248937.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 66B1-809.56, số khung RLHJC7656NY324991, số máy JC90E0309218.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 83C1-484.94, số khung RLHJC7630JZ055941, số máy JC76E0381024.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 24B3-158.72, số khung RLHJA3924NY053848, số máy JA39E2550777.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 21E1-498.85, số khung RLHJA3926MY005881, số máy JA39E2120883.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 20F1-624.49, số khung RLHKC3709LY017778, số máy KC34E1154937
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 36K5-310.70, số khung RLHKC3705MY115014, số máy KC34E1258192.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 34AS-213.58, số khung RLHJA3930RY645083, số máy JA70E0408985.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 29V7-585.24, số khung RLHJA3927MY260586, số máy JA39E2380862.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario mang BKS: 22B2-432.42, số khung MH1KF4114KK553130, số máy KF41E1553587.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 95H1-761.89, số khung RLHJC7651PY144725, số máy JC90E0475949.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 79D1-806.65, số khung RLHJC7659MY047283, số máy JC90E0160307.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 38X1-474.59, số khung RLHJC7647NY106341, số máy JC90E0256061.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 70E1-718.36, số khung RLHJC7648PY106089, số máy JC90E0445290.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 59V3-382.83, số khung RLHKC3706LY012358, số máy KC34E1146857.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 28D1-113.94, số khung RLHKC3701LY107216, số máy KC34E1179640.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS: 20D1-217.37, số khung RLHKC3700MY110108, số máy KC34E1241094.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 66P2-388.05, số khung RLHJC7658NY138644, số máy JC90E03000349.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jipiter mang BKS: 71C3-571.88, số khung RLCUE4010PY015406, số máy E33YE015409.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 70G1 - 968.38, số khung RLHJC7654PY145156, số máy JC90E0476447.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 36B8-83895, số khung RLHJA3927NY137629, số máy JA39E2634549.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 76C1-84241, số khung RLHJC7650PY118732, số máy JC90E0432234.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 69K1-41549, số khung RLHJC7653NY1624800, số máy JC90E0350803.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade mang BKS: 85G1-06540, số khung RLHJC7653NY128569, số máy JC90E0277670.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 18B2-88309, số khung RLHJC7657MY303694, số máy JC90E0204175.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 29V3-58766, số khung RLHJA3928NY245256, số máy JA39E2742289.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 24B3-01439, số khung RLHJA3927MY219486, số máy JA39E2338768.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter mang BKS: 64C1-20255, số khung RLCUE4010NY002128, số máy E33YE002128.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang BKS: 60B3-81182, số khung RLCUG1220MY003064, số máy G3M55009566.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner mang BKS: 84K1-38538, số khung RLHKC3710KY038395, số máy KC34E1078104.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario mang BKS: 71L1-04647, số khung MH1JMC118NK009469, số máy JEC1E1009586.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mang BKS: 61C2-17353, số khung RLCUE4120NY009896, số máy E34CE040100.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 28B1-37112, số khung RLHJA3921NY144902, số máy JA39E2641825.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 22B2-82075, số khung RLHJA3926NY187082, số máy JA39E2684001.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 83X1-17902, số khung RLHJC7644NY126630, số máy JC90E0355929.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 76AB-04546, số khung RLHJC765XPY314001, số máy JC90E0466000.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang BKS: 84L1-74474, số khung RLCUG1220NY019636, số máy G3M5E165301.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 36K3-17030, số khung RLHJA3927NY473667, số máy JA39E2910863.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 70E1-68116, số khung RLHJC7647NY128694, số máy JC90E0368479.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 70D1-850.26, số khung RLHJC7642PY115595, số máy JC90E0515541.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 66PA-20854, số khung RLHJC7640MY012302, số máy JC90E0141599.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future mang BKS: 66H1-50763, số khung RLHJC7652PY117548, số máy JC90E0431055.

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mang BKS: 83V1-13112, số khung RLCUE4110MY007373, số máy E34CE010474.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 34S1-265.22, số khung RLHJA3872RY007941, số máy JA53E0042040.

Đối với 67 chiếc xe máy nêu trên, Lê Công L khai khi mua có giấy đăng ký xe chính chủ photo hoặc bản sao công chứng, photo căn cước của chủ xe, giấy bán xe nên không nhận thức những chiếc xe này do phạm tội mà có. Hiện chưa đủ căn cứ để xác định Lê Công L có phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với 67 chiếc xe máy nêu trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định tách hành vi, tài liệu có liên quan để tiếp tục xác minh làm rõ.

Trong quá trình điều tra, ngoài những chiếc xe đã thu giữ nêu trên, Cơ quan điều tra đã thu giữ những đồ vật sau:

- Thu giữ của Nguyễn Thành S: 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu đen.

Thu giữ của Lê Công L: 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh, màn hình bị vỡ, mặt lưng bị vỡ. Trách nhiệm dân sự:

- Anh Chu Huy Q, anh Nguyễn Đình H4, bà Lê Thị Bích H5, chị Nguyễn Thị Vân A đã nhận lại được xe từ cơ quan điều tra, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác.

- Anh Nguyễn Duy C, chị Lê Thị V, chị Bùi Lệ T7, anh Nguyễn Đình M, anh Bùi Duy H2, chị Đoàn Thị Thái H3, anh Nguyễn Minh T8, anh Nguyễn Anh Đ1 đã nhận được tiền đền bù từ gia đình của Bùi Mạnh H theo yêu cầu đề nghị, không có thêm yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2025/HSST ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo:

Bùi Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Lê Công L, Nguyễn Thành S phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Bùi Mạnh H **36 (ba mươi sáu) tháng tù giam**, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến ngày 06/11/2024

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Công L **36 (ba mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến ngày 20/12/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S **36 (ba mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; quyết định bồi thường dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2025, bị cáo Bùi Mạnh H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 20/3/2025, bị cáo Lê Công L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/3/2025, bị cáo Nguyễn Thành S kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo phù hợp về chủ thể và nội dung theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng vụ án, kết luận định giá tài sản, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2024 đến ngày 29/9/2024, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 12 chiếc xe máy các loại, tổng trị giá tài sản là 157.328.600 đồng, thu lời bất chính 67.700.000 đồng.

Mặc dù không hứa hẹn trước nhưng Nguyễn Thành S, Lê Công L vẫn mua, bán xe máy cho dù biết tài sản đó do H phạm tội trộm cắp mà có. Hành vi của các bị cáo nêu trên đã phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cụ thể: Nguyễn Thành S và Lê Công L đã tiêu thụ 06 chiếc xe máy, tổng trị giá tài sản là 112.737.740 đồng. S thu lời bất chính 10.100.000 đồng; L thu lời bất chính 1.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt các bị cáo là phù hợp. Các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Thành S, Lê Công L phạm tội 2 lần trở lên. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên cấp sơ thẩm đều áp dụng tình tiết giảm

nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Bùi Mạnh H xuất trình Đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình Đơn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đang là sinh viên Trường Đại học F; ông ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thành S xuất trình Đơn xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo là lao động chính; giai đoạn điều tra bị cáo tự thú, tự khai ra hành vi tiêu thụ đối với 5 xe máy khác của bị cáo, cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ mới đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Công L, tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện ông, bà bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có tham gia hoạt động thiện nguyện và bị cáo cũng tự thú, khai ra 5 lần tiêu thụ xe máy khác nên bị cáo cũng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu về tội cùng loại, không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Công L, giữ nguyên bản án sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Công L 36 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H từ 24 đến 36 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S từ 24 đến 30 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Công L là luật sư Phạm Minh T2 có quan điểm:
Nhân thân bị cáo L đã bị kết án về tội cùng loại, tuy nhiên đến nay đã được xóa án

không coi là nhân thân xấu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết “người phạm tội tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra hành vi tiêu thụ 5 chiếc xe máy khác mua của Nguyễn Thành S.

Bị cáo Lê Công L nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận, bổ sung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, đúng về chủ thể, hình thức nên hợp lệ theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng vụ án, kết luận định giá tài sản, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2024 đến ngày 29/9/2024, Bùi Mạnh H đã trộm cắp 12 chiếc xe máy các loại, tổng trị giá tài sản là 157.328.600 đồng, thu lời bất chính 67.700.000 đồng.

Mặc dù không hứa hẹn trước nhưng Nguyễn Thành S, Lê Công L vẫn mua, bán xe máy cho dù biết tài sản đó do H phạm tội trộm cắp mà có. Hành vi của các bị cáo nêu trên đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Cụ thể: Nguyễn Thành S và Lê Công L đã tiêu thụ 06 chiếc xe máy, tổng trị giá tài sản là 112.737.740 đồng. S thu lời bất chính 10.100.000 đồng; L thu lời bất chính 1.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trong khu vực, tạo nên tâm lý hoang mang trong quần chúng. Bị cáo H đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người dân đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo L, Thành S tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, là giao dịch trái pháp luật tiếp tay cho các đối tượng phạm tội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì không muốn lao động lại muốn có tiền chi tiêu cá nhân, háms lợi nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng chống tội phạm nói chung.

Các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Thành S, Lê Công L nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần phạm tội đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “phạm tội 2 lần trở lên” đối với các bị cáo theo điểm g khoản

1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên cấp sơ thẩm đều áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Bùi Mạnh H đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Bùi Mạnh H xuất trình Đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình Đơn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đang là sinh viên Trường Đại học F; ông ngoại là Nguyễn Văn T9 được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đây là những tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Bùi Mạnh H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành S xuất trình Đơn xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; giai đoạn điều tra bị cáo tự thú, tự khai ra hành vi tiêu thụ đối với 5 xe máy khác của bị cáo, cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là thiếu sót là những tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Công L, tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện ông, bà bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có tham gia hoạt động thiện nguyện và bị cáo cũng tự thú, khai ra 5 lần tiêu thụ xe máy khác nên bị cáo cũng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu về tội cùng loại, không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H đã khắc phục toàn bộ hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, đó là những tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 (áp dụng thêm điểm b đối với H), khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xét xử các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Thành S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S.

Đối với bị cáo Lê Công L, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, mặc dù đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý. Quá trình khám xét khẩn cấp tại kho hàng khu phố F, phường B, thị xã B, Quảng Bình của Lê Công L, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 67 xe máy các loại. Lê Công L khai khi mua có giấy đăng ký xe chính chủ photo hoặc bản sao công chứng, photo căn cước của chủ xe, giấy bán xe nên không nhận thức những chiếc xe này do phạm tội mà có. Hiện Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xác định Lê Công L có phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với 67 chiếc xe máy nêu trên hay không nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã ra Quyết định tách hành vi, tài liệu có liên quan để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện ông, bà bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có tham gia hoạt động thiện nguyện và bị cáo cũng tự thú, khai ra 5 lần tiêu thụ xe máy khác nên bị cáo cũng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu về tội cùng loại như đã phân tích ở trên, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Lê Công L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự (đối với bị cáo L); điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S;

Tuyên bố các bị cáo:

Bùi Mạnh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; **Nguyễn Thành S** và **Lê Công L** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Thành S :

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H **24 (hai mươi tư) tháng tù**, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến ngày 06/11/2024;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S **24 (hai mươi tư) tháng tù**, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Công L:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Công L **36 (ba mươi sáu) tháng tù**, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến ngày 20/12/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Thành S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Công L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND quận Đống Đa, HN;
- VKS nhân dân Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa, HN;
- Công an Thành phố, Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

